TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2018/QĐST-HNGĐ	*Kim Thành, ngày 06 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977;

- *Bị đơn:* Chị Đinh Thị C, sinh năm 1979;

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú, trú tại: Thôn K, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh T và chị C xác định vợ chồng có 03 con chung: Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 14/10/1999 đã trưởng thành, tự lập; Nguyễn Thanh T2, sinh ngày 11/01/2004; Nguyễn Như Q, sinh ngày 01/5/2011. Hai bên thỏa

thuận giao con chung Nguyễn Thanh T2 cho anh Nguyễn Văn T, giao con chung Nguyễn Như Q cho chị Đinh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc từ tháng 02 năm 2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh T và chị C đều tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2016/0000713 ngày 23/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; anh T được hoàn trả lại số tiền là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sơn